

Số: 03 /QĐ-ĐDBĐVN

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý

CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý; Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý là tổ chức hành chính trực thuộc Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng xây dựng và quản lý hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; ứng dụng và phát triển công nghệ; thẩm định khối lượng, chất lượng sản phẩm đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý; thực hiện và quản lý các nhiệm vụ khoa học trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Công tác xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật và nghiên cứu khoa học:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật về đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Xác nhận tính hợp chuẩn, hợp quy đối với các sản phẩm đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý theo quy định của pháp luật.

2. Công tác ứng dụng và phát triển công nghệ:

a) Trình Cục trưởng định hướng về ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý phù hợp với điều kiện thực tế Việt Nam và xu hướng phát triển của thế giới;

b) Trình Cục trưởng các giải pháp kỹ thuật và quy trình công nghệ trong việc xây dựng, cập nhật, quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia, hệ thống số liệu gốc đo đạc quốc gia, hệ thống số liệu các mạng lưới đo đạc quốc gia, hệ thống dữ liệu ảnh hàng không, cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia, đo đạc và bản đồ biên giới quốc gia, đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính, chuẩn hóa địa danh, xây dựng công trình hạ tầng đo đạc cơ bản;

c) Tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ, thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý theo phân công của Cục trưởng;

d) Rà soát và đề xuất điều chỉnh các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật cho phù hợp xu hướng phát triển công nghệ và thiết bị.

3. Công tác thẩm định, quản lý chất lượng:

a) Thẩm định về sự cần thiết, phạm vi, giải pháp kỹ thuật công nghệ, khối lượng thực hiện đối với các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Thẩm định khối lượng, chất lượng sản phẩm đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, kiểm nghiệm phương tiện đo sử dụng trong hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật về đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

4. Công tác quản lý nhiệm vụ khoa học:

a) Tổ chức xác định danh mục, tuyển chọn nhiệm vụ khoa học trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Thường trực Hội đồng tư vấn tuyển chọn, xét duyệt, nghiệm thu các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Thực hiện quản lý các nhiệm vụ khoa học sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

5. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch cải cách hành chính của Cục và phân công của Cục trưởng.

6. Thực hiện thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

7. Quản lý công chức và tài sản thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng phân công.



Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; điều hành hoạt động của Phòng theo quy chế làm việc của Cục và phân công của Cục trưởng;

b) Phó Trưởng phòng giúp việc Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Công chức của Phòng làm việc theo chế độ chuyên viên và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 208/QĐ-ĐDBĐVN ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 4;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ NN&MT;
- Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ NN&MT;
- Đảng ủy Cục;
- Công đoàn CSTV Cục, Đoàn TNCS HCM Cục, Hội CCB Cục;
- Lưu: VT, CN, VP.





Hoàng Ngọc Lâm